

CHỦ ĐỀ 2: TRUYỆN CỔ DÂN GIAN LÂM ĐỒNG

Môn NGỮ VĂN - Lớp 6

Thời gian: 4 tiết

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

- Nhận biết được một số đặc điểm của truyện dân gian Lâm Đồng.
- Nhận biết và trình bày được cách giải thích của nhân dân về một số sự kiện lịch sử, địa danh, nhân vật,... của Lâm Đồng thể hiện trong truyện dân gian.

2. Năng lực

- Xác định và trình bày được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.
- Kể lại được một truyện dân gian Lâm Đồng (bằng hình thức viết hoặc nói).

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng tình yêu quê hương Lâm Đồng.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Thiết bị

Máy tính, máy chiếu.

2. Học liệu

- Giáo án word và Powerpoint.
- Tài liệu giáo dục CTĐP tỉnh Lâm Đồng.

I. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. HOẠT ĐỘNG 1: MỞ ĐẦU

a. Mục tiêu: Xem đoạn trích trong một bộ phim xây dựng từ truyện cổ dân gian Việt Nam.

b. Nội dung: HS dưới sự hướng dẫn của GV xem phim tư liệu để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên.

c. Sản phẩm: Trình bày hiểu biết của mình.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS xem phim và trả lời câu hỏi:

Em cảm nhận như thế nào về hình tượng nhân vật chính trong phim?

2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

a. Mục tiêu: Nhận biết được một số đặc điểm của truyện dân gian Lâm Đồng.

b. Nội dung: Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh suy nghĩ cá nhân, thảo luận cặp đôi trả lời các câu hỏi của giáo viên

c. Sản phẩm: Trả lời được các câu hỏi của giáo viên

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
-------------------------------------	------------------

* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - HS đọc mục I.1,2. Thảo luận nhóm cặp đôi trả lời các câu hỏi sau: ? VHDG tỉnh Lâm Đồng có những đặc điểm của VHDG Việt Nam? ? Nêu những đặc điểm riêng của VHDG tỉnh Lâm Đồng? ? Em có nhận xét gì về những hiện vật được tìm thấy tại quần thể di tích Cát Tiên? ? Theo em, quần thể di tích Cát Tiên có ý nghĩa như thế nào về lịch sử - văn hoá? * Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. * Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - Các nhóm trình bày, phản biện * Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả	I. TRI THỨC ĐỌC HIỂU 1. Đặc điểm của VHDG Lâm Đồng -Mang tính đa sắc tộc; có sự phong phú về thể loại, đa dạng về đề tài, đặc sắc về nội dung và nghệ thuật. -Về thể loại: bao gồm truyện thần thoại, truyện truyền thuyết, truyện cổ tích, truyện ngụ ngôn, truyện cười. -Về nội dung: thể hiện nhận thức và khát vọng chinh phục tự nhiên; tình yêu với cộng đồng và lòng tự hào về quá trình xây dựng, chiến đấu, bảo vệ cộng đồng; lên án, chống lại cái ác, cái xấu, ca ngợi và đề cao cái thiện, cái tốt, lòng chung thủy,... -Vừa mang những đặc điểm chung của văn học dân gian Việt Nam, vừa mang những dấu ấn riêng của đất và người Lâm Đồng.
--	--

***Đọc hiểu văn bản:**

a. Mục tiêu:

-Xác định và trình bày được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.

- Nhận biết và trình bày được cách giải thích của nhân dân về một số sự kiện lịch sử, địa danh, nhân vật,... của Lâm Đồng thể hiện trong truyện dân gian.

b. Nội dung: Huy động hiểu biết đã có của bản thân và nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh suy nghĩ cá nhân, thảo luận cặp đôi trả lời các câu hỏi của giáo viên

c. Sản phẩm: Trả lời được các câu hỏi của giáo viên

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - HS đọc mục II. Văn bản 1: Con chung một mẹ -Cho học sinh đọc văn bản trong tài liệu. - Thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi sau: ?Truyện kể về những nhân vật nào? Họ có vai trò gì trong việc hình thành các	II. Đọc hiểu văn bản: *Văn bản 1: Con chung một mẹ 1/Đọc, tìm hiểu nghĩa từ khó 2/Tìm hiểu văn bản: -Nhân vật trong truyện: +Nhân vật chính: Ka Rum và Ka Rút +Vai trò: lý giải về nguồn gốc tộc người Mạ có nguồn gốc cùng một gia đình.

dân tộc trong quan niệm của người Lâm Đồng xưa? ?Vì sao ba chị em quyết định đi đến những nơi khác nhau? ?Chỉ ra ý nghĩa của các chi tiết sau: ?Đi đâu, ở đâu, phải tin cho nhau biết. ?Ta vạch dấu lên lá, lên da con trâu,... nhờ gió, nhờ nước,... chuyển đến cho nhau... ?Đến một chiều nọ, hai đầu nguồn nước Đạ Đờng (Đồng Nai) chảy xiết, không lội qua được, hai chị em Ka Rút đành dừng chân lại và xây dựng làng buôn,... ?Còn chị lớn Ka Rum, một mình chỉ lủi thủi, đường bằng đi mãi, đi mãi. Nhưng rồi cũng hết đường, vì gặp biển. Ka Rum phải dừng lại và dựng xây làng xóm Việt. ?Tóm tắt các sự kiện chính của truyện Con chung một mẹ theo sơ đồ sau: Sự kiện 1 → Sự kiện 2 → Sự kiện 3... ?Chủ đề của truyện <i>Con chung một mẹ</i> là gì? * Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. * Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - Các nhóm trình bày, phản biện * Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả	+Ba chị em quyết định đi đến những nơi khác nhau vì: .Tìm cuộc sống no đủ hơn .Luôn đoàn kết .Dấu hiệu nhận ra nhau .Vì sao dân tộc Kinh ở miền đồng bằng và dân tộc Mạ ở miền núi -Các sự kiện chính: Sự kiện 1: Do khó khăn nghèo khổ 3 chị em phải đi tìm kế sinh nhai. -Người em trai và chị Ka Rút đi đến dòng suối Đạ Đờng và xây dựng tộc người Mạ -Chị Ka Rum về đồng bằng và gặp biển phải dừng lại và xây dựng nên tộc người Kinh -Chủ đề: Người Mạ và người Kinh có chung một mẹ, một cha.
* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - HS đọc mục II. Văn bản 2: SỰ TÍCH NÚI LANG	*Văn bản 2: SỰ TÍCH NÚI LANG BIAN, NÚI VOI VÀ SUỐI ĐẠ NHIM. 1/Đọc, tìm hiểu nghĩa từ khó

BIAN, NÚI VOI VÀ SUỐI ĐẠ NHIM.

-Cho học sinh đọc văn bản trong tài liệu.

- Thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi sau:

?Qua những chi tiết kể về Ha Bian và Ka Lang, em thấy hai nhân vật này có những phẩm chất gì?

?Sắp xếp các sự kiện sau theo đúng trình tự xuất hiện trong truyện:

a/Trời biết chuyện, tự trách mình vô tâm và cho thần làm mưa xuống.

b/Hạ hán kéo dài, Ha Bian quyết định lên đường kiện trời. Sau bảy ngày, Ha Bian kiệt sức và chết trên lưng chừng núi Gan Reo.

c/Buôn làng lấy tên Lang Bian đặt cho núi Kon Đố, lấy tên ông Voi đặt cho núi Gan Reo, con suối hoà nước mưa, nước mắt Ka Lang, nước mắt voi được gọi là suối Đạ Nhim.

d/Ka Lang đi tìm chồng, đến chỗ Ha Bian chết và khóc thảm thiết.

e/Ha Bian và Ka Lang yêu thương nhau, nên duyên vợ chồng và sống hạnh phúc.

f. Bảy ngày sau, Ka Lang cũng chết. Con voi đầu đàn đứng khóc và che mưa cho hai người suốt ba tháng ròng rồi cũng chết theo.

?Truyện có những yếu tố kì ảo nào? Những yếu tố kì ảo đó có vai trò như thế nào đối với nội dung truyện?

?Tại sao quyết định đi kiện trời của Ha Bian lại được buôn làng ủng hộ?

?Truyện Sự tích núi Lang Bian, Núi Voi và suối Đạ Nhim có chi tiết “kiện trời” giống với một câu chuyện cổ dân gian nào của Việt Nam? Từ đó, em có suy nghĩ gì về mối quan hệ giữa truyện cổ dân gian Lâm Đồng với truyện cổ dân gian Việt Nam?

*** Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học**

2/Tìm hiểu văn bản:

-Ha Bian và Ka Lang là hai nhân vật xinh đẹp, dũng cảm.

-Sắp xếp các sự kiện:

e->b-a-d-f-c

-Các yếu tố kì ảo:

+Cái chết của Ka Lang và Ha Bian

+Cách đặt tên các con sông

-Quyết định đem lại sự sống cho mọi người

-Giống: Cóc kiện trời

-Có mối quan hệ mật thiết giữa người Kinh và người Kơ Ho, giải thích tên gọi các con sông, suối ở Lâm Đồng có nguồn gốc từ chữ Đạ(nước)

tập HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. * Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động +và thảo luận - Các nhóm trình bày, phản biện * Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập - HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả	
---	--

3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về truyện dân gian Lâm Đồng.

b. Nội dung: GV giao nhiệm vụ cho HS và chủ yếu cho làm việc cá nhân trả lời các câu hỏi. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

c. Sản phẩm: trả lời câu hỏi thể hiện đầy đủ nội dung bài học;

d. Tổ chức thực hiện:

-Cho học sinh đọc truyện trong tài liệu: VÌ SAO THỎ TAI DÀI, ĐUÔI NGẮN?

Trong một khu rừng nọ, có một con cọp dữ và một con heo rừng rất hung hãn. Cọp và heo, con thì cậy có móng vuốt sắc, con thì cậy có bộ nanh dài, bắt nạt tất cả mọi loài. Các con vật đều không thể nào sống yên lành với hai con thú hung ác này được.

Mọi loài kéo nhau đến nhà thỏ để bàn cách giết cọp và heo rừng.

Chúng nghĩ mãi vẫn chẳng tìm ra cách gì. Bỗng thỏ reo to:

Tôi nghĩ ra rồi! Tôi nghĩ ra rồi!

Các con vật xúm lại. Thỏ ghé tai nói thầm với chúng. Cả bọn đều phục mưu trí của thỏ.

Sáng hôm sau, thỏ tìm gặp cọp trong một bụi rậm. Thỏ khẽ nói vào tai cọp:

Bác cọp ơi! Thằng heo rừng cứ luôn nói xấu, dọa giẫm bác mà bác không biết sao?

Cọp vừa nghe thấy vậy đã giận dữ gầm lên:

Cái gì? Thằng heo rừng mà dám nói xấu và dọa giẫm ta? Nó nói gì vậy?

Chu choa! Thỏ làm lộ bí mật – thằng heo rừng nói bác cọp miệng to, răng to, mặt to mà nhút nhát, chỉ dám bắt nạt bầy dê và loài heo nhà thôi.

Trong một khu rừng nọ, có một con cọp dữ và một con heo rừng rất hung hãn. Cọp và heo, con thì cậy có móng vuốt sắc, con thì cậy có bộ nanh dài, bắt nạt tất cả mọi loài. Các con vật đều không thể nào sống yên lành với hai con thú hung ác này được.

Mọi loài kéo nhau đến nhà thờ để bàn cách giết cọp và heo rừng.

Chúng nghĩ mãi vẫn chẳng tìm ra cách gì. Bỗng thờ reo to:

Tôi nghĩ ra rồi! Tôi nghĩ ra rồi!

Các con vật xúm lại. Thỏ ghé tai nói thầm với chúng. Cả bọn đều phục mưu trí của thỏ.

Sáng hôm sau, thỏ tìm gặp cọp trong một bụi rậm. Thỏ khẽ nói vào tai cọp:

Bác cọp ơi! Thằng heo rừng cứ luôn nói xấu, dọa giết bác mà bác không biết sao?

Cọp vừa nghe thấy vậy đã giận dữ gầm lên:

Cái gì? Thằng heo rừng mà dám nói xấu và dọa giết ta? Nó nói gì vậy?

Chu choa! Thỏ làm lộ bí mật – thằng heo rừng nói bác cọp miệng to, răng to, mặt to mà nhút nhát, chỉ dám bắt nạt bầy dê và loài heo nhà thôi. Heo rừng còn bảo: Nếu gặp bác, nó sẽ đâm thủng bụng bác.

Sau đó, thỏ lại chạy theo đường tắt đến tìm gặp heo rừng. Heo rừng đang ngủ say trong một cái hang sâu. Thỏ lay heo rừng dậy, giả bộ sợ hãi nói:

Bác heo ơi! Trốn mau đi! Thằng cọp đang tìm bác để ăn thịt đấy! Nó bảo: Phải cắn cổ heo rừng, vì heo rừng chỉ chuyên phá mì, phá bắp.

Heo rừng bật lên giận dữ. Thỏ nói thêm:

Thằng cọp nói rằng phải cắn cổ bác, xem tim bác có to không.

Heo rừng vốn lì lợm và ngang ngạnh, nó chẳng nói chẳng rằng, chạy ngay đi tìm cọp.

Hai con vật hung dữ gặp nhau. Chúng mắng nhiếc, xỉ vả nhau thậm tệ. Cọp nói rằng heo rừng là loài chết đói. Heo rừng rửa cọp là bị quỷ Brông ăn thịt. Mỗi lúc, chúng một hung hăng, nhưng chúng vẫn sợ nhau. Chúng hẹn bảy ngày nữa sẽ gặp nhau để thử sức.

Trong bảy ngày ấy, cọp lẫn mình mãi ở trên đồi cỏ tranh cho khoẻ người. Cả đồi cỏ tranh bị cọp lẫn trở thành xơ xác. Cọp định bụng phen này sẽ ăn thịt heo rừng cho hả giận. Còn heo rừng cũng lẫn mình trong bùn suốt bảy ngày, để bùn trát vào da hết lớp này đến lớp khác. Heo rừng định bụng làm gãy răng cọp, đâm cọp lòe ruột ra, để cọp hết thói ba hoa.

Đến ngày thứ bảy, cọp và heo rừng gặp nhau ở một trảng lớn ven suối. Chúng chẳng nói với nhau một lời, cứ lẳng lặng xông vào cắn xé nhau. Thỏ ngồi trên một cây thông đổ, hò hét ầm ĩ, kích cho hai con vật đánh nhau chí tử.

Cọp và heo rừng đánh nhau cho đến khi trời tối mịt, lại suốt cả ngày hôm sau. Cọp nhiều lần ngoạm mạnh vào mình heo, bị gãy cả răng. Khắp mình heo rừng cũng đầy vết thương. Cả hai con vật máu chảy đầm đìa, cùng gầm lên giận dữ và đau đớn.

Mọi thú rừng đều im tiếng theo dõi hai tên chúa rừng đánh nhau. Riêng thỏ vẫn ngồi trên thân cây thông hò hét cổ vũ làm cho hai con vật càng điên tiết lao vào nhau mạnh hơn.

Đến ngày thứ ba, heo rừng bị què một chân, còn cọp bị mù một mắt. Chúng lao đảo lao vào nhau lần cuối cùng. Cả hai con vật ngã nhào xuống suối. Chúng chìm ngìm, không đủ sức bơi vào bờ nữa.

Giữa lúc mọi loài vật kéo nhau ra suối xem xác hai con vật hung ác, thỏ bỗng thấy đuôi nó bị nhựa thông dính chặt vào thân cây thông. Thỏ cố sức đứng dậy, vùng ra mà không được. Nó đành ngồi nghỉ, nghỉ mãi, và rồi nó nghỉ ra một kế. Thỏ chờ đúng lúc bác voi ở trong rừng đi ra, liền hét lên thật to.

Dừng lại! Đây là suối nước của ta. Ai ra suối cũng phải xin phép!

Bác voi sững lại ngạc nhiên: Một chú thỏ nhãi ranh mà dám bắt nạt một bác voi to lớn! Voi tiếp tục đi. Thỏ lại quát:

Dừng lại! Đây là là suối nước của ta: Ai ra suối cũng phải xin phép. Không xin phép, ta sẽ ăn thịt.

Bác voi bực mình, bèn dừng lại túm lấy tai thỏ nhấc nó lên và quăng sang một bên. Thỏ đau điếng nhưng mừng vì thoát nạn, cầm cổ chạy vào rừng.

Thỏ bị bác voi túm tai nên tai dài ra. Còn đuôi thỏ trở nên ngắn cùn vì một mẩu bị đứt, dính ở thân cây thông ngày ấy.

(Theo Truyện cổ Mạ, NXB Văn hoá, 1986)

- 1/Tóm tắt các sự kiện chính trong truyện.
- 2/Theo em, câu chuyện có ý nghĩa gì?
- 3/Em hãy tìm hiểu và sưu tầm một số truyện cổ của các dân tộc khác ở Lâm Đồng cũng như truyện cổ dân gian Việt Nam.

4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG

- a. **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.
- b. **Nội dung:** GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm hoàn thành bài tập ở nhà.
- c. **Sản phẩm:** bài tập nhóm
- d. **Tổ chức thực hiện:**

Nêu đặc điểm một nhân vật trong truyện dân gian Lâm Đồng theo sơ đồ sau:

Đặc điểm nhân vật:

Ngoại hình	Hành động
Lời nói, ý nghĩ	Tương tác với các nhân vật khác

Cảm nhận của em về nhân vật:

- 1/Viết một bài văn kể lại một truyện dân gian Lâm Đồng.
- 2/Hãy kể lại (bằng hình thức nói) một truyện dân gian Lâm Đồng.
- 3/Em hãy viết lại một cái kết khác cho câu chuyện về chàng Ha Bian và nàng Ka Lang.